

## BÁO CÁO LƯỜNG LẠCH

(Từ ngày 29/06/2023 đến ngày 05/7/2023)

Kính gửi: - Phòng Quản lý hạ tầng - Cục ĐTNĐ Việt Nam;  
- Chi cục Đường thủy nội địa khu vực I.

### I. Tình hình mực nước:

STT	SÔNG	TRẠM CHÍNH	H <sub>MAX</sub> Tuần		H <sub>MIN</sub> Tuần	
			Mực nước	Thời gian	Mực nước	Thời gian
1	Sông Đà	Trạm Sơn Đà	7.30	19h 05/7/23	6.18	07h 29/6/2023
2	Hồ Hoà Bình	Trạm Đồng Cao	101.78	07h 29/6/23	98.75	19h 05/7/2023
3	Hồ Sơn La	Trạm Mường La	188.93	19h 05/7/23	184.58	07h 29/6/2023
4	Hồ Lai Châu	Trạm Mường Mô	293.26	19h 03/7/23	289.25	19h 05/7/2023

### II. Tình hình luồng lạch:

STT	SÔNG	BÃI TRỌNG ĐIỂM	LUỒNG LẠCH					NGÀY ĐO
			MỰC NƯỚC	ĐỘ SÂU	CAO TRÌNH	CHIỀU RỘNG	CHIỀU DÀI	
1	Đà	Phú Nhiêu	6,70	1,7	5,00	30	550	04/07/2023
2	Đà	Bất Bạt	7,05	2,0	5,05	30	500	04/07/2023
3	Đà	Bảng Chung	7,25	2,2	5,05	30	600	05/07/2023
4	Đà	Bảo Yên	7,35	2,3	5,05	30	550	05/07/2023
5	Đà	Đoan Thượng	7,45	2,3	5,15	30	500	05/07/2023
6	Đà	Mộc A	7,98	1,8	6,18	30	700	04/07/2023
7	Đà	Thọ Xuân	8,05	1,8	6,25	30	700	04/07/2023
8	Đà	Khánh Chúc 2	8,23	1,9	6,33	30	700	04/07/2023
9	Đà	Khánh Chúc 1	8,29	2,0	6,29	30	700	04/07/2023
10	Đà	Cửa Trạm	8,50	2,1	6,40	30	700	05/07/2023
11	Đà	Bãi Hợp Thịnh	8,80	2,3	6,50	30	700	05/07/2023
12	Đà	Ấp Giáo	8,91	2,4	6,51	30	700	05/07/2023
13	Đà	Láng Mái A	8,97	2,5	6,47	30	700	05/07/2023

### III. Tình hình hoạt động khai thác cát và hoạt động khác trên tuyến:

- Mỏ Tiến Nga km 0 - km 3 bờ trái sông Đà (có phép) đang khai thác
- Mỏ Phú Đức km 5 - km 6 bờ trái sông Đà (có phép) dừng khai thác.
- Mỏ Quý Viên km 15,5 - km 17,5 bờ trái sông Đà (có phép) đang khai thác.
- Mỏ Hoàn Hảo km 9,5 - km 10,5 bờ trái sông Đà (có phép) đang khai thác.
- Mỏ Hồng Lô km 31 bờ trái sông Đà (có phép) dừng khai thác.

- Mỏ Phương Đông km 35 - km 36 bờ trái sông Đà (có phép) dùng khai thác
- Mỏ Lưu Thị Châu km 35 - bờ trái sông Đà (có phép) dùng khai thác
- Mỏ Phùng Hải km 23 - km 25 bờ trái sông Đà (có phép) dùng khai thác
- Mỏ SAHARA km 36 - km 37 bờ phải sông Đà (có phép) dùng khai thác
- Mỏ Hùng Yên km 37 - km 38 bờ phải sông Đà (có phép) đang khai thác
- Tại km 14+00 đến km 14+200 tuyến sông Đà xuất hiện chướng ngại vật mới do đơn vị thi công Kè thuần Mỹ đổ đá lấn chiếm lòng sông (đơn vị đã có báo cáo riêng).

#### **IV. Nhận xét chung:**

- Hệ thống báo hiệu triển khai theo phương án được duyệt, phù hợp với diễn biến luồng lạch thực tế, màu sắc sáng rõ, tầm nhìn đảm bảo.

- Tuyến sông Đà: Mức nước đo tại Trạm QLĐTND Sơn Đà lúc 07h ngày 06/7/2023 là +7,40. Tại một số bãi có thời điểm chỉ đạt 1,7m; Mức nước phụ thuộc vào sự điều tiết nước qua thủy điện Hòa Bình, các phương tiện cần lựa chọn thời điểm có mực nước phù hợp để đi lại.

- Tuyến hồ Hòa Bình: Mức nước đo tại Trạm QLĐTND Đống Cao lúc 07h00 ngày 06/7/2023 là +98,47. Đoạn tuyến từ km 198 - km 203 luồng rất hẹp, chảy xiết, phương tiện vận tải không lưu thông được.

- Tuyến hồ Sơn La: Mức nước đo tại Trạm QLĐTND Mường La lúc 07h00 ngày 06/7/2023 là +189,57. Đoạn tuyến từ km 163 - km 175 mức nước thấp, luồng hẹp, dòng chảy mạnh, phương tiện vận tải không lưu thông được.

- Tuyến hồ Lai Châu: Mức nước đo tại Trạm QLĐTND Mường Mô lúc 07h00 ngày 06/7/2023 là +289,12. Tuyến đảm bảo chuẩn tắc kỹ thuật, tuy nhiên đoạn tuyến từ km 75 - km 85 dòng chảy khá mạnh, lưu tốc lớn.

#### **Nơi nhận:**

- Như k/gửi;
- Đội T.tra AT số 9, Cảng vụ II;
- Lưu VT + KT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Công Bình**